TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**

Bản án số: 36/2022/HS-ST
ngày 23 tháng 5 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Cường Huy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Ngọc Hà.

Ông Đào Duy Trâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Giáp Thị Thu Ly - Thư Ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phượng – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20 và ngày 23 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2022/HSST ngày 15 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2022 đối với:

- Bị cáo**: Nguyễn Quốc A**, Giới tính: Nam. Sinh năm: 2001, tại Lâm Đồng. Nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay, số 175, thôn 3, xã Đa, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Nguyễn Văn Mạnh, sinh năm 1979, Nơi cư trú không rõ; Con bà Vũ Thị Duyên, (đã chết); Anh chị em ruột: gia đình có 02 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2013. Tiền án: không có. Tiền sự: Ngày 09/4/2019 bị Công an xã Đinh Trang Hòa xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, với hình thức phạt tiền 750.000 đồng. Bị cáo chưa thi hành quyết định xử phạt. Hiện bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Đinh Quang T.
Địa chỉ: Thôn 9 xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị H.
Địa chỉ: Thôn 3, xã Đa, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 15 giờ ngày 15/9/2021 ông Đinh Quang T điều khiển xe mô tô đi tới nhà bà Trần Thị H tại thôn 3, xã Đa, huyện D, tỉnh Lâm Đồng tìm bà H để lấy quần áo. Thấy ông T tới, bà H đóng cửa rồi bỏ chạy vào trong nhà. Thấy bà H đóng cửa bỏ chạy vào trong nhà, ông T đi qua, vào trong ngôi nhà hoang mà bị cáo Nguyễn Quốc A đang ở, ông T cho rằng bị cáo bênh vực bà H nên rút một con dao cất giấu sẵn trong áo ra chém một nhát sượt vào chân phải của bị cáo. Bị ông T chém, bị cáo bực tức, chạy xuống phòng vệ sinh trong ngôi nhà hoang, lấy một con dao tự chế đã cất giấu sẵn ở đó. Ông T cầm dao đuổi theo ở phía sau, Ông T lấy mũ bảo hiểm đang đội trên đầu ném về phía bị cáo. Bị cáo nhặt mũ bảo hiểm lên, ném trúng người ông T rồi cầm dao chạy tới chém ba nhát về hướng ông T, trong đó có hai nhát trúng vào tay trái của ông T. Hậu quả, Đinh Quang T bị thương tích vào cánh tay trái và đi điều trị tại bệnh viện II Lâm Đồng. Ngày 07/10/2021, Đinh Quang T làm đơn xin giám định thương tích và yêu cầu khởi tố vụ án. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quốc A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 294/2021/TgT ngày 12/11/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Đinh Quang T là 8%, tổn thương do vật sắc gây nên.

Vật chứng thu giữ: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh đã thu giữ: 01 con dao có kích thước 42cm, lưỡi dao bằng sắt có chiều dài 30cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm. 01 con dao dài 68,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 42,5cm, cán dao bằng kim loại dài 26cm được cuốn sợi vải ở bên ngoài.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đinh Quang T yêu cầu bị cáo Nguyễn Quốc A bồi thường số tiền 150.000.000 đồng. Bị cáo chưa bồi thường.

Từ những căn cứ nên trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh ban hành Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 14/4/2022 truy tố bị cáo Nguyễn Quốc A về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Tại phiên tòa:

Sau khi công bố bản cáo trạng đại diện Viện kiểm sát không thay đổi, bổ sung gì. Đề nghị áp dụng điểm điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2, Điều 51, Điều 36, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc A từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về phần xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng. Nguyễn Quốc A xác định bị cáo là người sử dụng con dao dài 68,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 42,5cm, cán dao bằng kim loại dài 26cm được cuốn sợi vải ở bên ngoài chém ông T 03 cái, trong đó có 02 cái trúng vào khủy tay trái. Ngoài bị

cáo không có ai khác tham gia trong việc gây thương tích cho ông T. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận, bản thân không có việc làm ổn định, ai thuê gì thì làm đấy. Từ trước năm 2021 bị cáo không có chỗ ở nên về ở chung nhà với bạn tại khu vực Hai cây Điệp, xã Đa, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Đến khoảng đầu năm 2021, khi thấy căn nhà bỏ trống không ai trông coi tại số 175, thôn 3, xã Đa, huyện D, tỉnh Lâm Đồng thì bị cáo dọn vào ở cho đến nay. Hoàn cảnh gia đình hiện nay, mẹ bị cáo đã chết, cha bị cáo đi đâu không rõ địa chỉ, do đó bị cáo sống một mình. Bị cáo chưa nhìn thấy sổ hộ khẩu nên bản thân bị cáo không xác định được nơi đăng ký nhân khẩu thường trú của mình ở đâu. Về phần bồi thường, bị cáo xin được bồi thường cho người bị hại 5.000.000đ nhưng chưa có tiền bồi thường ngay. Bị cáo thống nhất với các kết quả giám định, thống nhất với việc áp dụng pháp luật của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đã biết hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại vẫn giữ nguyên lời khai và yêu cầu của mình như tại cơ quan điều tra. Bị hại trình bày người gây ra thương tích cho ông là bị cáo Nguyễn Quốc A. Ngoài ra ông xác định trước khi diễn ra sự việc đánh nhau thì giữa ông và bị cáo có nói chuyện qua lại nhưng không có mâu thuẫn gì. Ông T thừa nhận khi đến tìm bà Hằng thì ông có uống rượu, có cãi nhau to tiếng với bà Hằng, có đạp vào cửa cổng gây mất trật tự tại địa phương. Tuy nhiên ông không mang theo dao, không có việc dùng dao chém vào chân bị cáo như cáo trạng đã trình bày. Ông xác định con dao có kích thước 42cm, lưỡi dao bằng sắt có chiều dài 30cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm là của bà H, để ở cổng nhà bà, không phải của ông. Qua đó yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo đúng theo quy định. Về phần trách nhiệm dân sự, yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí tiền xe đi cấp cứu hai lượt đi, về không có hóa đơn là 2.000.000đ; chi phí điều trị 11.000.000đ, có 03 hóa đơn; chi phí dự kiến cho việc tái khám để tháo đinh vít của vết thương 11.000.000đ; tiền công lao động bị mất trong thời gian điều trị từ ngày 15/9/2021 đến ngày 19/5/2022 là 09 tháng x 12.000.000đ thành tiền là 108.000.000đ vì trước đó bị hại làm nghề lái xe, tuy không xuất trình được hợp đồng lao động nhưng bị hại xác định thu nhập của mình là 12.000.000đ/tháng. Tổng chung 04 khoản kể trên là 132.000.000đ. Tuy nhiêu, tại phiên tòa bị hại vẫn yêu cầu bồi thường số tiền 218.000.000đ. Ngoài ra ông T không có yêu cầu gì khác.

Bà H xác định trước khi chém nhau thì giữa ông T và bị cáo có cãi nhau, bà là người nhặt cây dao có kích thước 42cm, lưỡi dao bằng sắt có chiều dài 30cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm mà ông T bỏ lại trong sân nhà bà, cây dao này là của bà, ông T lấy đi từ trước. Nay bà yêu cầu nhận lại cây dao này, ngoài ra bà không có yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là theo quy định.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 15 giờ ngày 15/9/2021 Bị cáo Nguyễn Quốc A có hành vi dùng dao dài 68,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 42,5cm, cán dao bằng kim loại dài 26cm được cuốn sợi vải ở bên ngoài chém ba nhát trong đó có hai nhát trúng vào tay trái của ông T. Hậu quả, Đinh Quang T bị thương tích vào cánh tay trái. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 294/2021/TgT ngày 12/11/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Đinh Quang T là 8%, tổn thương do vật sắc gây nên. Căn cứ lời khai nhận của bị cáo, lời khai của bị hại, kết quả điều tra và cơ chế hình thành vết thương, Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh truy tố là đúng người vi phạm, đúng tội danh và không oan sai.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Việc đánh nhau có một phần lỗi của người bị hại đã vô cớ khiêu khích, cãi nhau với bị cáo. Đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các tình tiết trên để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của chính sách, pháp luật nhà nước.

[3.3] Về nhân thân: Căn cứ vào trích lục tiền án, tiền sự của Phòng PV06 Công an tỉnh Lâm Đồng và lý lịch bị cáo thể hiện Ngày 09/4/2019, bị cáo bị Công an xã Đinh Trang Hòa xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, với hình thức phạt tiền 750.000 đồng. Bị cáo chưa thi hành quyết định xử phạt. Với nội dung này, Hội đồng xét xử nhận định về nhân thân của bị cáo là không tốt.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Nhận thấy nguyên nhân dẫn đến việc đánh nhau là do bản tính hung hăng, ngang tàng của bị cáo. Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì, nhưng chỉ vì cãi nhau qua lại việc riêng giữa bà Hằng và ông T mà bị cáo dùng dao đã chuẩn bị trong nhà tấn công bị hại. Bị cáo có nhân thân không tốt, đã từng bị Công an xã Đinh Trang Hòa

xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, với hình thức phạt tiền 750.000 đồng. Bị cáo vẫn chưa thi hành quyết định xử phạt. Bên cạnh đó bị cáo không có nơi ở ổn định. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo không hỏi thăm, không bồi thường được gì cho người bị hại. Các nội dung này cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là rất kém với thái độ bất cần, bỏ mặc sự việc, không quan tâm đến hậu quả của hành vi sai trái mà bị cáo đã gây ra. Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với mức độ, hành vi của bị cáo gây ra, nhằm đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại có thời gian điều trị thực tế từ ngày 15/9/2021 đến ngày 28/9/2021 tại bệnh viện 2 Lâm Đồng. Tổng số ngày điều trị là 14 ngày. Qua tham khảo thu nhập bình quân tại địa phương và sự khai báo của người bị hại và bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xác định thu nhập bình quân của lao động cùng loại tại địa phương là 400.000đ/ngày làm căn cứ giải quyết bồi thường là phù hợp. Cụ thể cần buộc bị cáo bồi thường tiền xe cấp cứu đi, về 02 lượt là 2.000.000đ; tiền chi phí điều trị (có hóa đơn) 10.421.804đ; tiền thu nhập bị mất trong 14 ngày x 400.000đ/ngày, thành tiền 5.600.000đ. Tổng chung số tiền bị cáo phải bồi thường là 18.021.804đ. Không chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe, phần yêu cầu không được chấp nhận của bị hại là 199.978.196đ. Đối với yêu cầu bồi thường chi phí dự kiến cho việc tái khám để tháo đinh vít của bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy, đây là khoản chi mà ông T dự kiến phát sinh trong tương lai, không có chỉ định của Bác sĩ. Nếu sau này ông T thực chi và khi có yêu cầu sẽ được xem xét trong một vụ án khác.

[6] Về vật chứng: 01 con dao có kích thước 42cm, lưỡi dao bằng sắt có chiều dài 30cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm của bà H, tại phiên tòa bà H yêu cầu được nhận lại nên cần giao trả cho bà H là đúng quy định. Đối với 01 con dao dài 68,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 42,5cm, cán dao bằng kim loại dài 26cm được cuốn sợi vải ở bên ngoài của bị cáo là tang vật của vụ án. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy vật chứng này không còn giá trị sử dụng cần giao cho cơ quan thi hành án dân sự huyện Di Linh tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm trên tổng số tiền phải bồi thường là phù hợp. Bị hại được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm trên tổng số tiền yêu cầu bồi thương thiệt hại về sức khỏe không được chấp nhận là đúng quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án theo các Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, đề nghị áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự áp dụng hình thức cải tạo không giam giữ đối với bị cáo thì thấy rằng. Bản thân bị cáo không có nơi làm việc ổn định, không có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân không tốt. Vì vậy việc áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ không phát huy tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Đối với các đề nghị khác

phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc A phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 134, điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc A 12 (mười hai) tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam. Tiếp tục áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để đảm bảo việc thi hành án (Lệnh được ban hành kèm theo bản án).

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 và khoản 2 Điều 357 của bộ luật dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Nguyễn Quốc A bồi thường cho bị hại Đinh Quang T 18.021.804đ (mươi tám triệu không trăm hai mươi mốt nghìn tám trăm lẻ bốn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3 Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 68,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 42,5cm, cán dao bằng kim loại dài 26cm được cuốn sợi vải ở bên ngoài. Trả lại cho bà Trần Thị Hằng 01 con dao có kích thước 42cm, lưỡi dao bằng sắt có chiều dài 30cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm (theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Di Linh và cơ quan thi hành án Dân sự huyện Di Linh).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d Điều 12, điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 và 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Quốc A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 901.090đ (chín trăm lẻ một nghìn không trăm chín mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Quốc A và người bị hại Đinh Quang T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Hằng có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Công an huyện Di Linh;
- Bị cáo, bị hại;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- UBND xã Đinh Trang Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Bá Cường Huy